

**Phụ lục II**  
**NGÀNH VÀ CHUYÊN NGÀNH**  
**ĐỐI TƯỢNG VÀ THỦ TỤC TUYỂN SINH HỆ ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG**  
**TỪ TRÌNH ĐỘ TCCN LÊN ĐẠI HỌC - HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC**

1. Ngành và chuyên ngành tuyển sinh

Mã chuyên ngành	Tên ngành và chuyên ngành	Mã chuyên ngành	Tên ngành và chuyên ngành
<b>1. Ngành Quản trị kinh doanh (mã ngành 52340101), gồm các chuyên ngành:</b>			
07.01	Quản trị kinh doanh tổng hợp	07.03	Quản trị chất lượng
07.02	Quản trị doanh nghiệp		
<b>2. Ngành Tài chính – Ngân hàng (mã ngành 52340201), gồm các chuyên ngành:</b>			
07.04	Tài chính doanh nghiệp	07.06	Tài chính quốc tế
07.05	Tài chính công	07.07	Ngân hàng
<b>3. Ngành Kế toán (mã ngành 52340301), gồm các chuyên ngành:</b>			
07.08	Kế toán tổng hợp		
<b>4. Ngành Khoa học máy tính (mã ngành 52480101), gồm các chuyên ngành:</b>			
07.09	Công nghệ thông tin		
<b>5. Ngành Luật học (mã ngành 52380101), gồm các chuyên ngành:</b>			
07.10	Luật kinh tế	07.12	Luật kinh doanh quốc tế
07.11	Luật kinh doanh		

Ghi chú: Mã ngành được ghi đúng theo văn bản số 15/VBHN-BGDDT ngày 08/05/2014 của Bộ Giáo dục Đào tạo Ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ cao đẳng, đại học; Mã chuyên ngành chỉ là mã quy ước trong tuyển sinh VLVH.

2. Đối tượng và thủ tục tuyển sinh:

1) **Đối tượng và điều kiện dự thi**

Công dân Việt Nam được thủ trưởng cơ quan, đơn vị xác nhận và giới thiệu dự tuyển và có đủ các điều kiện sau:

a) Đã có bằng Trung cấp chuyên nghiệp đúng với ngành và chuyên ngành đăng ký học do các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục Quốc dân đã có báo cáo tự đánh giá và triển khai kiểm định chất lượng theo tiến độ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cấp, hoặc bằng Trung cấp chuyên nghiệp của các trường nước ngoài, trường nước ngoài hoạt động hợp pháp ở Việt Nam thì văn bằng phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (theo văn bản số 21/VBHN-BGDĐT ngày 16/07/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quyết định Ban hành quy định về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp). Thí sinh có bằng tốt nghiệp TCCN ngành Kế toán, QTKD và Tài chính - Ngân hàng đã học qua chương trình chuyển đổi sau do Trường tổ chức và cấp chứng chỉ của ngành nào được dự thi vào ngành đó.

Chuyển đổi sang ngành	Tên các học phần	Số đơn vị học trình
Kế toán	Nguyên lý Thống kê	3
	Quản trị kinh doanh	3
	Lý thuyết Tài chính tiền tệ	3
	Nguyên lý Kế toán	3
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>12</b>

<b>Chuyển đổi sang ngành</b>	<b>Tên các học phần</b>	<b>Số đơn vị học trình</b>
QTKD	Quản trị nhân lực	3
	Thống kê kinh doanh	3
	Quản trị chất lượng	3
	Lý thuyết Tài chính tiền tệ	3
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>12</b>
Tài chính - Ngân hàng	Lý thuyết thống kê	3
	Luật kinh tế	3
	Thị trường chứng khoán	4
	Kế toán các tổ chức tín dụng	3
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>12</b>

Thí sinh có bằng tốt nghiệp TCCN các ngành Điều tra trinh sát cảnh sát, Điều tra trinh sát an ninh, cảnh sát vũ trang bảo vệ, cảnh sát bảo vệ, Quản lý biên phòng đã học qua chương trình chuyển đổi sau do Trường tổ chức và cấp chứng chỉ của ngành Luật học được dự thi vào ngành Luật học:

<b>Chuyển đổi sang ngành</b>	<b>Tên các học phần</b>	<b>Số đơn vị học trình</b>
Luật học	Luật Hiến pháp	2
	Luật Dân sự	2
	Luật Hôn nhân và gia đình	2
	Luật Tài chính	2
	Luật Đất đai	2
	Luật Thương mại	2
	Luật Tố tụng dân sự	2
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>14</b>

b) Có đủ sức khỏe theo học, không mắc bệnh truyền nhiễm, tâm thần

c) Nộp hồ sơ đúng quy định, đúng thời hạn, nộp đủ lệ phí tuyển sinh (quy định tại điểm 2, 4 và 5 mục III thông báo này), tự nguyện thực hiện đầy đủ Nội quy, Quy chế về tuyển sinh và quá trình đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Trường.

d) Không vi phạm luật và Pháp luật của Nhà nước.

## **2) Thủ tục hồ sơ thi tuyển sinh**

(1) Hồ sơ gồm có:

a) Phiếu đăng ký dự thi (Trường in và phát hành theo mẫu của Bộ GD&ĐT) được Ủy ban nhân dân xã (phường) (đối với những người chưa có việc làm) hoặc thủ trưởng cơ quan, đơn vị (đối với những người đã có việc làm) xác nhận trong thời gian 6 tháng tính đến ngày thi tuyển.

b) 04 ảnh chân dung cỡ 3x4 cm trong thời hạn 6 tháng tính từ ngày chụp đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi; có ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh ở mặt sau ảnh.

c) Bản chính và bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp THCN; Bản chính và bản sao hợp lệ bằng điểm học THCN kèm theo (bản chính kiểm tra xong Trường trả lại ngay cho thí sinh)

d) 02 phong bì dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc của thí sinh (Trường dùng phong bì này để gửi giấy báo thi, giấy báo kết quả thi cho thí sinh, vì vậy thí sinh cần ghi rõ, đầy đủ địa chỉ theo quy định của bưu điện)

Tất cả giấy tờ đựng trong phong bì cỡ 25x35cm.

Mẫu hồ sơ (gồm các loại mẫu giấy tờ ghi ở điểm a, d ở trên) do Trường thống nhất phát hành. Khoa Đại học Tại chức phát hành mẫu hồ sơ cho các điểm thi tại trường và các đơn vị phối hợp đào tạo trước khi phát hành hồ sơ. Chỉ những hồ sơ do Khoa Đại học Tại chức phát hành mới được thu nhận.

Trường không nhận hồ sơ nộp muộn, thiếu 1 trong các giấy tờ, thủ tục quy định tại các điểm a, b, c, d ở trên, như: không đúng đối tượng tuyển sinh, chưa có văn bằng hoặc văn bằng chính không đúng mẫu do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát hành; văn bằng tẩy chữa, dập xoá, không rõ ràng, không rõ nguồn gốc cấp phát... Hồ sơ: không đúng mẫu, phô tô lại mẫu, mẫu không do trường phát hành, khai không đầy đủ các nội dung, tẩy xoá các nội dung, viết thêm sau khi đã được đơn vị xác nhận, nội dung giữa các giấy tờ có mâu thuẫn với nhau, đơn vị xác nhận hồ sơ không đúng quy định, hồ sơ nhờ người khác khai hộ, khai thêm...

Thí sinh dự tuyển tại các đơn vị phối hợp đào tạo phải nộp 2 bộ hồ sơ giống hệt nhau đúng quy định tại thông báo, nộp tại đơn vị phối hợp đào tạo theo thời gian do Trường và Đơn vị phối hợp đào tạo thống nhất quy định.

Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại kỳ thi và địa điểm thi nào chỉ được xét dự thi cho kỳ thi tại địa điểm thi đó. Hồ sơ đã nộp Trường không trả lại cho thí sinh, không hoàn lệ phí đã nộp.

Thí sinh có đầy đủ các điều kiện quy định tại thông báo này được dự thi (gọi chung là đủ điều kiện dự thi). Trường sẽ có giấy báo cho các thí sinh dự thi trước ngày thi 15 ngày, và thông báo ngày thi trên trang web của Trường, của Khoa Đại học Tại chức.

## (2) Môn thi và hình thức thi tuyển

Thí sinh phải dự thi 3 môn: Môn cơ bản, một môn cơ sở ngành và một môn chuyên ngành do Trường ra đề thi. Hình thức thi tự luận, thời gian thi mỗi môn là 180 phút. Môn thi của các ngành như sau:

TT	Ngành thi tuyển sinh	Chuyên ngành Thi tuyển sinh	Môn cơ bản	Môn cơ sở ngành	Môn chuyên ngành
1	Quản trị kinh doanh	QTKD tổng hợp	Những NL cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin II	Quản trị SX và tác nghiệp	Quản trị kinh doanh
2	Tài chính - Ngân hàng	1. Ngân hàng	Những NL cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin II	Lý thuyết tài chính tiền tệ	Ngân hàng thương mại
		2. Tài chính doanh nghiệp		Lý thuyết tài chính tiền tệ	Tài chính doanh nghiệp
3	Kế toán	Kế toán	Những NL cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin II	Nguyên lý Kế toán	Kiểm toán căn bản
4	Khoa học máy tính	Công nghệ thông tin	Những NL cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin II	Cơ sở dữ liệu	Phân tích thiết kế hệ thống
5	Luật học	Luật kinh tế	Những NL cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin II	Lý luận nhà nước và pháp luật	Luật Thương mại

Trường và Đơn vị phối hợp đào tạo có tổ chức ôn các môn thi tuyển sinh cho thí sinh.

### **3. Thí sinh trúng tuyển**

Căn cứ vào: chỉ tiêu; số lượng thí sinh dự thi; chất lượng thi tuyển sinh và những vấn đề liên quan khác, Trường sẽ quyết định điểm chuẩn cho kỳ thi.

Thí sinh có đủ điều kiện dự thi, thi đủ 3 môn theo quy định thuộc diện xét tuyển. Thí sinh thuộc diện xét tuyển sẽ được trường thông báo kết quả thi.

Thí sinh thuộc diện xét tuyển đạt điểm chuẩn quy định thì được trúng tuyển kỳ thi. Điểm chuẩn tối thiểu (tổng điểm 3 môn thi) thấp nhất là 15,0 điểm trong đó các môn thi phải đạt từ 5,0 điểm trở lên.

Thí sinh trúng tuyển đến nhập học và học tập theo đúng kế hoạch đào tạo của trường.